

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ - TP HÀ NỘI**

Bản án số: 48/2025/DS-ST

Ngày 29/4/2025

*“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín
dụng”*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yến.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Hoan; Ông Nguyễn Xuân Thuật.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hạnh, kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2025 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 117/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXX-ST ngày 24 tháng 3 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-DS ngày 11/4/2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Q1.

Địa chỉ: Tầng A và tầng B tòa nhà S, 111 A, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đình H - Giám đốc thu hồi và xử lý nợ.

Người được ủy quyền lại: Anh Tô Văn L, cán bộ xử lý nợ Ngân hàng Q1

Địa chỉ: Tầng D, tòa nhà T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh Phùng Văn H1, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện B, TP Hà Nội.

(Anh L có mặt, anh H1 vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Q1 (viết tắt là V1) do người đại diện nhận ủy quyền lại trình bày: Ngân hàng TMCP Q1 (V1) – V1 cấp tín dụng cho anh Phùng Văn H1, chi tiết như sau:*

- HĐTD số 104010003.23 ngày 25/12/2023;
- HĐTC số 0030229.23 ngày 25/12/2023;
- Số tiền vay: 850,000,000 đồng (Bằng chữ: Tám trăm năm mươi triệu đồng);
- Mục đích vay vốn: Thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford, số loại: Raptor;
- Thời hạn vay: 72 tháng từ ngày 26/12/2023 đến ngày 25/12/2029;
- Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 9,1%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là 14,8%/năm) và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở cộng biên độ 3,9%/năm. Thông tin về Lãi suất cơ sở tại từng thời kỳ được thông báo công khai trên website của V1 và/hoặc theo hình thức thông báo khác do V1 quyết định trong từng thời kỳ;
- Trả nợ gốc: Vào ngày 25 hàng tháng, 25/01/2024. Từ ngày 25/01/2024 tới ngày 25/11/2029 với số tiền là 11,800,000 VNĐ, dư nợ gốc còn lại trả vào cuối kỳ;
- Trả nợ lãi: Vào ngày 25 hàng tháng. Trả phí theo quy định của V1 từng thời kỳ;
- Trả phí: theo quy định của V1 từng thời kỳ;
- Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn;
- Đề nghị phát hành thẻ ngày 26/12/2023, cụ thể, chủ tài khoản: Phùng Văn H1, số tài khoản thẻ: C700004232053; C700004232274, hạn mức: 85,000,000 đồng.

Anh H1 đã thế chấp tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu: Ford, số loại: Raptor, biển kiểm soát: 29K-092.51, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29000367 do Công an huyện B, Thành phố Hà Nội cấp ngày 25/12/2023, theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 0030229.23 ngày 25/12/2023. Ngày 26/12/2023, V1 đã giải ngân cho Ông/bà Phùng Văn H1 với số tiền 850,000,000 đồng đồng, theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ (KUNN) số 104027211.23 ngày

26/12/2023 theo đúng yêu cầu của anh Phùng Văn H1 và phù hợp với quy định tại HĐTD. Trong thời gian thực hiện HĐTD, anh Phùng Văn H1 đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tính đến ngày 28/04/2025, anh Phùng Văn H1 đã thanh toán cho V1 số tiền là 57,790,247 đồng (trong đó: gốc là 35,500,000 đồng, lãi là 22,290,247 đồng). Mặc dù V1 đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện trả nợ nhưng anh Phùng Văn H1 vẫn chây ỳ, không trả nợ. Khoản nợ của anh Phùng Văn H1 đã chuyển sang quá hạn từ ngày 25/04/2024. Tính đến ngày 28/04/2025, anh Phùng Văn H1 còn nợ VIB với số tiền là 1,085,563,042 đồng, trong đó: khoản vay hợp đồng tín dụng là 938,500,900 đồng; trong đó nợ gốc 814,600,000 đồng, nợ lãi trong hạn: 36,844,487 đồng; lãi quá hạn: 87,156,413 đồng; khoản thẻ là 147,062,142 đồng; trong đó nợ gốc 84,899,186 đồng; nợ lãi 62,162,956 đồng.

Nay VIB yêu cầu anh Phùng Văn H1 phải trả cho V1 dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 104010003.23 ngày 25/12/2023 là 938,500,900 đồng (trong đó: nợ gốc là: 814,600,000 đồng, nợ lãi là: 36,844,487 đồng, nợ lãi quá hạn là: 87,156,413 đồng), dư nợ khoản vay thẻ tín dụng theo Đề nghị phát hành thẻ ký ngày 26/12/2023 là 147,062,142 đồng (trong đó: nợ gốc là: 84,899,186 đồng, nợ lãi là: 62,162,956 đồng) và số tiền lãi kể từ ngày 29/04/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản tiền phải trả VIB theo quy định tại HĐTD và HĐTC. Trường hợp anh Phùng Văn H1 không trả được nợ thì VIB có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu: Ford, số loại: Raptor, biển kiểm soát: 29K-092.51, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29000367 do Công an huyện B, Thành phố Hà Nội cấp ngày 25/12/2023, theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 0030229.23 ngày 25/12/2023.

Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Phùng Văn H1 đều vắng mặt không có lý do. Trong quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh H1 và tổng đạt các văn bản pháp luật, giấy triệu tập, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Anh H1 đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng không chấp hành pháp luật, vắng mặt không có lý do, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

- Đại diện nguyên đơn giữ nguyên quan điểm.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì có bài phát biểu: Về trình tự*

tổ tụng giải quyết vụ án được TAND huyện Ba Vì tuân thủ đúng và đầy đủ theo quy định tố tụng dân sự. Từ khi nhận đơn, giải quyết đơn, ra thông báo thụ lý, lấy lời khai và ra quyết định xét xử, tổng đạt, các văn bản tố tụng đều hợp lệ và đều đảm bảo đúng quy trình tố tụng. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015. Các Điều 26, 35, 147, 227, 228, 244, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Phùng Văn H1 phải có nghĩa vụ trả cho toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 28/4/2025 dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 104010003.23 ngày 25/12/2023 là 938,500,900 đồng, dư nợ khoản vay thẻ tín dụng theo Đề nghị phát hành thẻ ký ngày 26/12/2023 là 147,062,142 đồng, tổng cộng là 1,085,563,042 đồng và số tiền lãi kể từ ngày 29/04/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản tiền phải trả VIB theo quy định tại HĐTD và HĐTC. Trường hợp anh Phùng Văn H1 không trả được nợ thì VIB có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu: Ford, biển kiểm soát: 29K-092.51. Về án phí: Anh Phùng Văn H1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bên đương sự, Hội đồng xét xử nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Phùng Văn H1 có nơi cư trú tại xã Đ, huyện B, Hà Nội. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Căn cứ vào lời khai của các bên đương sự và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì hợp đồng tín dụng được ký kể ngày 25/12/2023 và thẻ tín dụng cấp ngày 26/12/2023, các bên có thỏa thuận về lãi suất, thời hạn vay. Theo quy định khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự 2015 thì áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự 2015 để giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định, V1 và anh Phùng Văn H1 đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 104010003.23 ngày 25/12/2023, theo đó VIB cho anh Q vay số tiền vay: 850,000,000 đồng (Bằng chữ: Tám trăm năm mươi triệu đồng), mục đích vay vốn: Thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford, số loại: Raptor, thời hạn vay: 72 tháng từ ngày 26/12/2023 đến ngày 25/12/2029, lãi suất tại thời điểm giải ngân: 9,1%/năm áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay, có điều chỉnh lãi suất về sau. Đồng thời ký Đề nghị phát hành thẻ ngày 26/12/2023 với hạn mức: 85,000,000 đồng. Để đảm bảo cho

khoản vay, hai bên đã ký hợp đồng thế chấp số 0030229.23 ngày 25/12/2023, theo đó anh H1 đã thế chấp tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu: Ford, số loại: Raptor, biển kiểm soát: 29K-092.51, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29000367 do Công an huyện B, Thành phố Hà Nội cấp ngày 25/12/2023. Việc thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh H1 đã thanh toán cho V1 số tiền là 57,790,247 đồng (trong đó: gốc là 35,500,000 đồng, lãi là 22,290,247 đồng). Kể từ ngày 25/4/2024 anh Phùng Văn H1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không trả nợ theo như cam kết trong hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 28/04/2025 tổng dư nợ của anh Phùng Văn H1 tại V1 là 1,085,563,042 đồng (trong đó dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 104010003.23 ngày 25/12/2023 là 938,500,900 đồng, dư nợ khoản vay thế tín dụng theo Đề nghị phát hành thẻ ký ngày 26/12/2023 là 147,062,142 đồng). Do quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm, V1 đã khởi kiện anh H1 ra Tòa án là có căn cứ. Do vậy HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của phía V1, buộc anh Phùng Văn H1 phải có nghĩa vụ trả nợ cho V1 số tiền là 1,085,563,042 đồng (trong đó dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 104010003.23 ngày 25/12/2023 là 938,500,900 đồng, dư nợ khoản vay thế tín dụng theo Đề nghị phát hành thẻ ký ngày 26/12/2023 là 147,062,142 đồng). Trường hợp anh Phùng Văn H1 không trả được nợ thì VIB có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu: Ford, biển kiểm soát: 29K-092.51

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, do vậy nguyên đơn được hoàn trả toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015. Các Điều 26, 35, 147, 227, 228, 244, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ. Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Q1 đối với bị đơn là anh Phùng Văn H1.

[2] Buộc anh Phùng Văn H1 phải trả cho Ngân hàng TMCP Q1 dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 104010003.23 ngày 25/12/2023 là 938,500,900 đồng (trong đó nợ gốc là: 814,600,000 đồng, nợ lãi là: 36,844,487 đồng, nợ lãi quá

hạn là: 87,156,413 đồng), dư nợ khoản vay thế tín dụng theo Đề nghị phát hành thẻ ký ngày 26/12/2023 là 147,062,142 đồng (trong đó: nợ gốc là: 84,899,186 đồng, nợ lãi là: 62,162,956 đồng), tổng cộng là 1,085,563,042 đồng (*Một tỷ không trăm tám mươi lăm triệu năm trăm sáu mươi ba nghìn không trăm bốn mươi hai đồng*).

Kể từ ngày 29/4/2025, anh Phùng Văn H1 phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 104010003.23 ngày 25/12/2023 và Đề nghị phát hành thẻ ký ngày 26/12/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp anh Phùng Văn H1 không trả được nợ thì VIB có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu: Ford, số loại: Raptor, biển kiểm soát: 29K-092.51, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29000367 do Công an huyện B, Thành phố Hà Nội cấp ngày 25/12/2023, theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 0030229.23 ngày 25/12/2023.

[3] Về án phí: Anh Phùng Văn H1 phải chịu 44,566,891 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi bốn triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm chín mươi một đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TMCP Q1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 23.600.000đ (*Hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014482 ngày 14/11/2024.

[5] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc từ ngày bản án niêm yết theo quy định.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Ba Vì
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Yên

